

BỘ TÀI CHÍNH  
Số: 35 TC/NLTL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 1987

## THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện một số vấn đề tài chính theo Quyết định số 88/CT, ngày 19/3/1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.**

Thi hành quyết định số 88/CÔNG TY, ngày 19/3/1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc giải quyết vốn XDCB cho Tổng cục Cao su. Sau khi thảo luận với các ngành có liên quan, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chính sách tài chính như sau:

### I- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

- Tổng cục Cao su có trách nhiệm huy động, quản lý và điều động các nguồn vốn (nói ở mục II dưới đây) giữa các đơn vị trực thuộc theo đúng các quy định của thông tư này.
- Các đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc Tổng cục Cao su (dưới đây gọi tắt là xí nghiệp) có trách nhiệm trực tiếp sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn Nhà nước cho phép để lại bổ sung vốn đầu tư XDCB theo kế hoạch hàng năm được duyệt và phải chấp hành đúng quy định hiện hành về quản lý vốn đầu tư của Nhà nước.
- Việc thực hiện bán các vật tư, thiết bị, hàng tiêu dùng (theo điều 2 Quyết định số 88/ CT ngày 19/3/1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng) phải đảm bảo nguyên tắc: không được ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của các công trình hợp tác, không được trái với cam kết quốc tế, không được làm tăng chi, giảm thu ngân sách Nhà nước

### II- CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ.

- Nguồn vốn Ngân sách Nhà nước cấp:

a) Trước hết là nguồn vốn vay theo hiệp định đã ký với Liên xô và các nước XHCN để trồng cao su, nguồn này được xác định trên cơ sở giá trị nguyên tệ của số vật tư, thiết bị máy móc và hàng hoá vay nợ quy ra rìen Việt nam theo tỷ giá kết toán nội bộ quy định.

Giá trị vốn vay = giá trị nguyên tệ x tỷ giá kết toán nội bộ

b) Nguồn vốn ngân sách cấp bổ sung theo kế hoạch vốn đầu tư được Nhà nước duyệt sau khi đã huy động hết giá trị vốn vay, các nguồn vốn tự có, vốn liên doanh liên kết, vốn tín dụng và các nguồn vốn Nhà nước cho phép để lại quy định tại điểm 2 mục II dưới đây.

## 2/ Các nguồn vốn để lại bổ sung vốn đầu tư XD CB.

### a) Nguồn vốn khấu hao cơ bản.

Toàn bộ vốn khấu hao cơ bản trích từ TSCĐ đầu tư bằng vốn ngân sách, vốn tự có của xí nghiệp hoặc của TSCĐ đầu tư bằng vốn ngân hàng sau khi đã trả hết nợ ngân hàng (theo quy định tại điểm 1 và 2 thông tư số 13 TC/ĐTXD, ngày 10/3/1985 và theo điều 22 mục IV của quyết định 507-TC/ĐTXD ngày 22/7/1986 của Bộ Tài chính ) xí nghiệp được để lại bổ sung vốn đầu tư XD CB.

### b) Lãi sản xuất phụ và dịch vụ.

Toàn bộ các khoản lãi thu được từ các tổ chức sản xuất phụ và dịch vụ (hạch toán phụ thuộc) của các Công ty Cao su (thuộc Tổng cục Cao su) được để lại bổ sung nguồn vốn đầu tư XD CB của đơn vị mình.

### c) Nguồn ưu đãi giá.

Khoản ưu đãi giá được hình thành do các nước XHCN thưởng qua giá khi ngành cao su đã giao cho bạn đủ và vượt mức số lượng, đúng chất lượng cao su xuất khẩu theo kế hoạch đã ký với bạn.

Khoản ưu đãi giá = Giá trị nguyên tệ được ưu đãi x tỷ giá kết toán nội bộ

### d) Lãi xuất nhập khẩu sản xuất xen canh.

Toàn bộ khoản chênh lệch lãi thu được giữa việc xuất khẩu sản phẩm xen canh và nhập khẩu hàng tiêu dùng hoặc thông qua việc trao đổi liên doanh liên kết với các đơn vị ngoài tổng cục được để lại bổ sung vốn đầu tư XD CB. Việc thực hiện xuất